

Bản án số: **24/2024/HS – ST**

Ngày: 07 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước

Ông Nguyễn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST – HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Minh H, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1992; Nơi sinh: Sóc Trăng; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký thường trú: Số X, đường T, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Hà S và bà Thạch Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07 tháng 10 năm 2023 cho đến nay. (Có mặt)

- Người bị hại:

+ Ông Sơn Ral N, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số AB, đường T, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- Người làm chứng: Ông Thạch Văn Q, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01 tháng 8 năm 2023, do có mâu thuẫn với nhau trên mạng xã hội Facebook nên Hà Minh H và Sơn Ral N, sinh năm 1996, cư trú tại số đường T, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng hẹn nhau đến khu vực đầu hẻm số 718, đường Tôn Đức Thắng, khóm 3, phường 5, thành phố Sóc Trăng, để giải quyết mâu thuẫn. Khi đi, H mang theo một cây dao tự chế dài khoảng 02 mét, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Khi gặp N, H cầm dao đuổi chém N, N bỏ chạy thì bị té ngã nên H cầm cây dao chém N một cái trúng vào vùng đầu gây thương tích. Sau khi chém N, H cầm dao bỏ chạy về nhà, còn N thì được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 479/KLTTCT-TTPYCT ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ, kết luận: Vết thương vùng trán - thái dương - đỉnh trái gây vỡ lún sọ, tụ máu ngoài màng cứng đã được điều trị phẫu thuật lấy máu tụ, treo màng cứng, lấy sọ lún, dẫn lưu và điều trị nội khoa. Hiện tại vết thương và phẫu thuật tại vị trí vết thương, vết dẫn lưu đang lành, ổ khuyết sọ vùng thái dương trái, không ảnh hưởng chức năng. Vết thương và vết phẫu thuật tại vị trí vết thương vùng trán – thái dương – đỉnh trái có tỷ lệ là 02%; vết thương dẫn lưu có tỷ lệ 01%; ổ khuyết sọ vùng thái dương trái có tỷ lệ là 16% và tụ máu ngoài màng cứng đã được phẫu thuật lấy hết máu tụ có tỷ lệ là 05%. Căn cứ vào Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Sơn Ral N tại thời điểm giám định là 23%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Thương tích trên người của Sơn Ral N phù hợp với cơ chế do vật sắc gây nên.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ hai chiếc dép lười, chất liệu bằng nhựa, màu cam, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm rõ và giao trả cho bị cáo H vật chứng nêu trên. Riêng đối với cây dao, bị cáo H sử dụng để gây thương tích cho bị hại thì Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại N yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng số tiền là 49.000.000 đồng và bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 19.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS.TPST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Hà Minh H về “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội cố ý gây thương tích cho người bị hại ông Sơn Ral N bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là

23% như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Sơn Ral N đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Còn phần trách nhiệm dân sự, đề nghị bị cáo bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng tiền chi phí điều trị, tái khám thương tích, tiền công lao động và tiền tổn thất tinh thần. Trường hợp bị cáo có tiền bồi thường tại phiên tòa hôm nay, thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng 18/CT-VKS.TPST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Minh H phạm “Tội cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Minh H từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận, tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với bị hại. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại Sơn Ral N số tiền 30.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thành phố Sóc Trăng trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng ông Thạch Văn Q. Xét thấy, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra vụ án đã có lời khai cụ thể, rõ ràng. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng nêu trên theo quy định chung.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Hà Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội gây thương tích cho người bị hại ông Sơn Ral N bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 23% như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại ông N, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định thương tích số 479/KLTTCT-TTPYCT ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Chỉ vì mâu thuẫn với nhau trên mạng xã hội Facebook, vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 01/8/2023, tại khu vực trước nhà số 718, đường Tôn Đức Thắng, khóm 3, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng bị cáo Hà Minh H đã có hành vi dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Sơn Ral N với tỷ lệ thương tích là 23%, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Hà Minh H về tội danh, tình tiết định khung hình phạt và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan, sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo thể hiện bản tính hung hăng, côn đồ xem thường tính mạng sức khỏe của người khác, cũng như xem thường pháp luật, giữa bị cáo với bị hại chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc nhắn tin qua lại trên mạng xã hội mà bị cáo đã dùng dao tự chế đi đến điểm hẹn để kiếm chém bị hại, gây thương tích.

Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật, mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân đối với một số đối tượng có thái độ côn đồ như bị cáo, sẵn sàng thách thức mọi người, gây gổ, đánh nhau và bất chấp pháp luật để gây thương tích cho người khác. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, cũng như thái độ, ý thức nhận thức pháp luật của bị cáo như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với số tiền 19.000.000 đồng, bị cáo là người dân tộc Khmer, có trình độ học vấn thấp thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự: Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo với bị hại tự nguyện thỏa thuận, bồi thường thiệt hại về sức khỏe với nhau số tiền 30.000.000 đồng, sự thỏa thuận bồi thường này không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp luật, do các bên tự thỏa thuận, tự nguyện bồi thường, không bị ai ép buộc nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường nêu trên.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý.

- Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận như đã nhận định, phân tích nêu trên.

- Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Minh H phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hà Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động, tiền tổn hại về sức khỏe và tinh thần giữa bị cáo Hà Minh H với bị hại ông Sơn Ral N.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại ông Sơn Ral N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Hà Minh H chậm trả số tiền nêu trên cho bị hại thì bị cáo còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm trả thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả thi hành án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và 1.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP Sóc Trăng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Chi cục THA DS TP Sóc Trăng;
- CQ.TH.A HS Công an TP Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha

